

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi để thực hiện  
chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao  
thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Khoản 2, Điều 6 của Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của liên Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 61/2018/TT-BTC quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, theo đó tại Khoản 2, Điều 6 “*Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành*”.

Do đó, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau để thay thế Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 là cần thiết và phù hợp với quy định.

## II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

### 1. Mục đích

Để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật ngân sách nhà nước, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và thống nhất về mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh.

### 2. Quan điểm

Quá trình nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo tuân thủ và bám sát theo trình tự, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

## III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Hiện nay tỉnh Cà Mau đang thực hiện theo Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Cà Mau, theo mức tối đa quy định của Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL.

Để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp ý kiến, hoàn chỉnh dự thảo gửi thẩm định; tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo sau khi thẩm định; thông qua thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và tham khảo Nghị quyết của một số tỉnh lân cận (Bạc Liêu và Hậu Giang)<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> (Mức chi tham khảo của tỉnh Bạc Liêu và Hậu Giang)

STT	Đối tượng	Mức chi			
		Định mức theo Thông tư	Bạc Liêu	Hậu Giang	Cà Mau Dự thảo
<b>I</b>	<b>Tập luyện</b>				
1	Đội tuyển tỉnh	220.000	200.000	180.000	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	175.000	170.000	140.000	170.000
3	Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện	130.000	110.000	100.000	120.000
4	Đội tuyển cấp huyện		110.000	100.000	120.000
<b>II</b>	<b>Thi đấu</b>				
1	Đội tuyển tỉnh	290.000	250.000	250.000	250.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	220.000	200.000	200.000	200.000
3	Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện	220.000	180.000	180.000	180.000
4	Đội tuyển cấp huyện		150.000	150.000	180.000

Đến nay, dự thảo Nghị quyết quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã hoàn chỉnh, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định: Với quy định mức chi của dự thảo Nghị quyết thấp hơn so với quy định của Thông tư số 61/2018/TT-BTC; tăng 33% so với Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và tương đồng với quy định của tỉnh Bạc Liêu, tỉnh Hậu Giang.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

###### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển sau đây:

- a) Đội tuyển tỉnh;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh;
- c) Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện;
- d) Đội tuyển huyện, thành phố trực thuộc tỉnh (*gọi chung là đội tuyển cấp huyện*).

###### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Huấn luyện viên, vận động viên đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao, trung tâm Văn hóa - Thể thao, các trường năng khiếu thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp; vận động viên khuyết tật;

b) Huấn luyện viên, vận động viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Khoản 14, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục, thể thao năm 2018.

##### **Điều 2. Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng**

Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng (tiền ăn) được tính bằng tiền cho một ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên cụ thể như sau:

1. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện và huấn luyện:

- a) Đội tuyển tỉnh: 200.000 đồng/người/ngày;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh: 170.000 đồng/người/ngày;
- c) Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện: 120.000 đồng/người/ngày;
- d) Đội tuyển cấp huyện: 120.000 đồng/người/ngày.

2. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

- a) Đội tuyển tỉnh: 250.000 đồng/người/ngày;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh: 200.000 đồng/người/ngày;
- c) Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện: 180.000 đồng/người/ngày;
- d) Đội tuyển cấp huyện: 180.000 đồng/người/ngày.

3. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu được áp dụng mức chi theo đội tuyển tỉnh.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

#### **1. Nguồn ngân sách nhà nước**

a) Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh và đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh;

b) Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển cấp huyện.

2. Khuyến khích các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị.

*Hồ sơ gửi kèm: (1) Dự thảo nghị quyết; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; (5) Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị).*

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- PVP (Trần Văn Trung);
- Sở VH, TT&DL;
- NC (Đây);
- Lưu: VT, M.A09/6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**\*Trần Hồng Quân**

Số: /2019/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2019

**DỰ THẢO LẦN 6**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số /BC-VHXH ngày tháng 6 năm 2019 của Ban Văn hóa, Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển sau đây:

- a) Đội tuyển tỉnh;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh;
- c) Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện;
- d) Đội tuyển huyện, thành phố trực thuộc tỉnh (gọi chung là đội tuyển cấp huyện).

Những nội dung khác có liên quan đến việc thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao và các văn bản có liên quan.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao, trung tâm Văn hóa - Thể thao, các trường năng khiếu thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp; vận động viên khuyết tật;

b) Huấn luyện viên, vận động viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Khoản 14, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục, thể thao năm 2018.

## Điều 2. Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng (tiền ăn) được tính bằng tiền cho một ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên cụ thể như sau:

1. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện và huấn luyện:

- a) Đội tuyển tỉnh: 200.000 đồng/người/ngày;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh: 170.000 đồng/người/ngày;
- c) Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện: 120.000 đồng/người/ngày;
- d) Đội tuyển cấp huyện: 120.000 đồng/người/ngày.

2. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

- a) Đội tuyển tỉnh: 250.000 đồng/người/ngày;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh: 200.000 đồng/người/ngày;
- c) Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện: 180.000 đồng/người/ngày;
- d) Đội tuyển cấp huyện: 180.000 đồng/người/ngày.

3. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu được áp dụng mức chi theo đội tuyển tỉnh.

## Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

### 1. Nguồn ngân sách nhà nước

a) Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh và đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh;

b) Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển cấp huyện.

2. Khuyến khích các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

3. Quy định về lập, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo Điều 5 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khoá IX, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày tháng năm 2019, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019 và thay thế Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Cà Mau./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- BTT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, TP. Cà Mau;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

Số: 107/BC-STP

Cà Mau, ngày 23 tháng 3 năm 2019

### **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Sở Tư pháp nhận Công văn số 666/SVHTTDL-TDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

#### **1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo**

a) *Về phạm vi điều chỉnh:* Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh, phù hợp theo quy định của pháp luật.

b) *Về đối tượng áp dụng:* Văn bản dự thảo đã thể hiện rõ đối tượng áp dụng, phù hợp theo quy định của pháp luật.

#### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản dự thảo**

a) *Tính hợp hiến:* Qua kết quả rà soát, đối chiếu Hiến pháp năm 2013, nhận thấy: Nội dung văn bản dự thảo đảm bảo phù hợp với nội dung và những nguyên tắc cơ bản được quy định theo Hiến pháp năm 2013.

b) *Tính hợp pháp:* Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã được tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đăng tải trên Công thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động và cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh. Quá trình xây dựng văn bản dự thảo QPPL được thực hiện đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL theo quy định Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015, xác định đúng thẩm quyền và đảm bảo tính hợp pháp.

c) *Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật:* Văn bản dự thảo được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm: Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật ngân sách nhà nước ngày 22 tháng 6 năm 2015; cụ thể hóa khoản 2, Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7



năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao (Thông tư số 61/2018/TT-BTC).

Đối chiếu với các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy: dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau là văn bản quy phạm pháp luật, thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

d) Về tính khả thi của văn bản dự thảo: Nội dung văn bản dự thảo cơ bản đảm bảo tính khả thi. Tuy nhiên, còn một số nội dung cần điều chỉnh cho chặt chẽ, được nêu tại mục 3 Báo cáo thẩm định này.

### 3. Nội dung dự thảo

Về cơ bản, Sở Tư pháp thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết này. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần lưu ý một số điểm sau:

- Tại Điều 1:

+ Về tiêu đề của các khoản: Không dùng chữ in đậm.

+ Tại điểm c và d, khoản 1: Cơ quan chủ trì soạn thảo xem lại cách sử dụng các từ, cụm từ: "tỉnh", "cấp tỉnh", "cấp huyện", "huyện, thành phố trực thuộc tỉnh" để điều chỉnh cho thống nhất. Mặt khác, tại điểm c, khoản này quy định chung "đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện" và quy định mức hỗ trợ tiền trong thời gian tập trung thi đấu cao hơn đội tuyển cấp huyện là chưa phù hợp. Do đó, cần xem lại quy định này để điều chỉnh cho chặt chẽ. Đồng thời, cần nhắc quy định đối với "đội tuyển năng khiếu cấp huyện" để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện chế độ đối với đội tuyển cấp huyện đạt hiệu quả.

+ Tại Khoản 2: Thay các gạch (-) đầu dòng thành các điểm a), b), ... cho phù hợp. Đồng thời, cần bổ sung một điểm quy định về các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau cho chặt chẽ.

- Tại Điều 2: Tách ra thành hai điều (Điều 2. Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng; Điều 3. Quy định nguồn kinh phí thực hiện) cho rõ nội dung. Các điều còn lại của dự thảo, điều chỉnh theo thứ tự tiếp theo.

+ Về tiêu đề: Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng.

+ Về nội dung: Sắp xếp theo khoản, điểm cho chặt chẽ, theo hướng:

1. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

a) *Đội tuyển tỉnh*: .....đồng/người/ngày;

b) *Đội tuyển trẻ tỉnh*: .....đồng/người/ngày;

c) *Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh*: .....đồng/người/ngày;

d) *Đội tuyển cấp huyện: .....đồng/người/ngày.*

2. *Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:*

a) *Đội tuyển tỉnh: .....đồng/người/ngày;*

b) *Đội tuyển trẻ tỉnh: .....đồng/người/ngày;*

c) *Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh: .....đồng/người/ngày;*

d) *Đội tuyển cấp huyện: .....đồng/người/ngày.*

+ Sửa khoản 2 thành khoản 3 (theo thứ tự) và điều chỉnh nội dung viên dẫn áp dụng cho phù hợp.

- Tại khoản 3: Sửa thành Điều 3, quy định nguồn kinh phí thực hiện. Đồng thời, cần bổ sung nội dung quy định về lập, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện cho chặt chẽ.

- Về kinh phí thực hiện: Cần lưu ý ngoài nguồn ngân sách nhà nước có thể khai thác, huy động các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Thông tư số 61/2018/TT-BTC.

- Tại khoản 4: Chuyển nội dung này lên quy định tại khoản 1, Điều 1 (về phạm vi điều chỉnh) sẽ phù hợp hơn.

#### **4. Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày**

Cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát, chỉnh sửa lại ngôn ngữ, nội dung, kỹ thuật trình bày theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ngoài ra, Sở Tư pháp đã góp trực tiếp vào dự thảo văn bản (*gửi kèm dự thảo*).

#### **5. Ý kiến của Cơ quan thẩm định**

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết được chặt chẽ hơn, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, làm rõ những nội dung được nêu tại Báo cáo thẩm định này, trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét. Đồng thời, lưu ý các vấn đề sau:

- Về nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng: Có thể áp dụng theo quy định tại Điều 3, Thông tư số 61/2018/TT-BTC, vì đây là mức chi cụ thể. Hiện nay, nhiều địa phương đã áp dụng mức chi này, không ảnh hưởng lớn đến khả năng cân đối ngân sách của tỉnh (do chênh lệch không nhiều) nhằm đảm bảo chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên, góp phần động viên và điều kiện phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh nhà.

- Đồng thời, rà soát lại tình hình thực tế của "đội tuyển năng khiếu cấp huyện" hiện nay như thế nào để đề xuất quy định cho phù hợp. Tại điểm đ, khoản 1, Điều 1 Thông tư số 61/2018/TT-BTC có quy định đối với "đội tuyển năng khiếu các cấp". Tuy nhiên, theo nhiệm vụ được giao tại Khoản 2, Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC thì: *Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành.* Do đó, cần xem lại vấn đề này để tham mưu xây dựng cho phù hợp hoặc giải trình cho rõ để cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

Sở Tư pháp gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch biết để nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo./.

**Nơi nhận:**

- Sở VH,TT&DL;
- Đ/c: S, Đ (vic);
- Lưu VT, XD&KT-VB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Hoàng Lộc**

Số: 133/BC-SVHTTDL

Cà Mau, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO**

**Tiếp thu và giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Công văn số 718/UBND-KGVX ngày 29/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc xây dựng nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Sau khi hoàn thành các hồ sơ, thủ tục theo quy trình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã gửi dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đến Sở Tư pháp để thẩm định. Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 107/BC-STP ngày 23/3/2019 của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo tiếp thu và giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư Pháp.

(Kèm theo Bảng nội dung tiếp thu và giải trình)./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng tại Sở: VP Sở, QLTDĐT;
- Lưu: VT, QL, TDĐT (B, TB).



*Trần Hiếu Hùng*

**Bảng nội dung tiếp thu và giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo  
Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng  
đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau**  
(Kèm theo Báo cáo số 133/BC-SVHTTDL ngày 21 tháng 04 năm 2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

STT	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
1	<b>NỘI DUNG DỰ THẢO</b>	
	<b>Tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b>	
	- Về tiêu đề của các khoản: Không dùng chữ in đậm	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, điều chỉnh lại cho phù hợp theo ý kiến đóng góp của Sở Tư pháp.
	- Tại điểm c và d, khoản 1: Cơ quan chủ trì soạn thảo xem lại cách sử dụng các từ, cụm từ: “ <i>tỉnh</i> ”, “ <i>cấp tỉnh</i> ”, “ <i>cấp huyện</i> ”, “ <i>huyện, thành phố trực thuộc tỉnh</i> ” để điều chỉnh cho thống nhất.	<p>- Từ “<i>tỉnh</i>” trong cụm từ “<i>đội tuyển tỉnh</i>”, “<i>đội tuyển trẻ tỉnh</i>” thể hiện đây là lực lượng HLV, VĐV chính thức của tỉnh được tuyển chọn tham gia tập trung tập luyện, huấn luyện, thi đấu các giải thể thao thành tích cao.</p> <p>- Cụm từ “<i>cấp tỉnh</i>”, “<i>cấp huyện</i>”, “<i>huyện, thành phố trực thuộc tỉnh</i>” trong “<i>đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện</i>” và “<i>đội tuyển huyện, thành phố trực thuộc tỉnh</i>” thể hiện đây là lực lượng HLV, VĐV các cấp được tuyển chọn tham gia tập trung tập luyện, huấn luyện, thi đấu để trở thành lực lượng “<i>đội tuyển tỉnh</i>”, “<i>đội tuyển trẻ tỉnh</i>”. Các từ, cụm từ trên thể hiện cấp bậc của từng lực lượng VĐV, HLV khác nhau. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch giữ nguyên nội dung dự thảo Nghị quyết, không điều chỉnh.</p>



STT	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	<p>- Mặt khác, tại điểm c, khoản này quy định chung “<i>đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện</i>” và quy định mức hỗ trợ tiền trong thời gian tập trung thi đấu cao hơn đội tuyển cấp huyện là chưa phù hợp. Do đó, cần xem lại quy định này để điều chỉnh cho chặt chẽ. Đồng thời, cần nhắc quy định đối với “<i>đội tuyển năng khiếu cấp huyện</i>” để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện chế độ đối với đội tuyển cấp huyện đạt hiệu quả.</p>	<p>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, điều chỉnh mức chi chế độ dinh dưỡng (<i>hỗ trợ tiền</i>) trong thời gian tập trung thi đấu “<i>đội tuyển cấp huyện, thành phố</i>” bằng với “<i>đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện</i>”</p>
	<p>- Tại Khoản 2: Thay các gạch (-) đầu dòng thành các điểm a), b),... cho phù hợp. Đồng thời, cần bổ sung một điểm quy định về các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với HLV, VĐV thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau cho chặt chẽ.</p>	<p>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, điều chỉnh lại cho phù hợp theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.</p>
2	<p><b>Tại Điều 2. Nội dung, mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng và nguồn kinh phí thực hiện</b></p> <p>- Tách ra thành hai điều (Điều 2. Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng; Điều 3. Quy định nguồn kinh phí thực hiện) cho rõ nội dung. Các điều còn lại của dự thảo, điều chỉnh theo thứ tự tiếp theo.</p> <p>+ Về tiêu đề: Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng</p>	<p>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, điều chỉnh lại cho phù hợp theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.</p>

HOA  
 VĂN HÓA  
 VÀ  
 THỂ THAO  
 TỈNH

STT	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	<p>+ Về nội dung: Sắp xếp theo khoản, điểm cho chặt chẽ, theo hướng:</p> <p>1. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:</p> <p>a) Đội tuyển tỉnh: ..... đồng/người/ngày;  b) Đội tuyển trẻ tỉnh: .... đồng/người/ngày;  c) Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, : .... đồng/người/ngày;  d) Đội tuyển cấp huyện: ..... đồng/người/ngày.</p> <p>2. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:</p> <p>a) Đội tuyển tỉnh: ..... đồng/người/ngày;  b) Đội tuyển trẻ tỉnh: .... đồng/người/ngày;  c) Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, : .... đồng/người/ngày;  d) Đội tuyển cấp huyện: ..... đồng/người/ngày.</p> <p>+ Sửa khoản 2 thành khoản 3 (theo thứ tự) và điều chỉnh nội dung viện dẫn áp dụng cho phù hợp.</p> <p>- Tại khoản 3: Sửa thành Điều 3, quy định nguồn kinh phí thực hiện. Đồng thời, cần bổ sung quy định về lập, chấp hành dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện cho chặt chẽ</p> <p>- Về kinh phí thực hiện: Cần lưu ý ngoài nguồn ngân sách nhà nước có thể khai thác, huy động nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho HLV, VĐV theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Thông tư số 61/2018/TT-BTC</p> <p>- Tại khoản 4: Chuyển nội dung này lên quy định tại khoản 1, Điều 1 (về phạm vi điều chỉnh) sẽ phù hợp hơn</p>	<p>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, điều chỉnh lại cho phù hợp theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.</p>

H. C  
SỞ  
VĂN HÓA, THỂ  
THAO VÀ DU LỊCH  
A

STT	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
<b>NGÔN NGỮ, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY</b>		
3	Cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát, chỉnh sửa lại ngôn ngữ, nội dung, kỹ thuật trình bày theo quy định tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ngoài ra Sở Tư pháp đã góp trực tiếp vào dự thảo văn bản	Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản và ý kiến thẩm định của cơ quan thẩm định đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu, chỉnh sửa.
<b>Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH</b>		
4	Về nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng: Có thể áp dụng theo quy định tại Điều 3, Thông tư số 61/2018/TT-BTC, vì đây là mức chi cụ thể. Hiện nay, nhiều địa phương đã áp dụng mức chi này, không ảnh hưởng lớn đến khả năng cân đối ngân sách của tỉnh (do chênh lệch không nhiều) nhằm đảm bảo chế độ dinh dưỡng cho HLV, VĐV góp phần động viên và điều kiện phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh nhà.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ theo ý kiến đóng góp tại Công văn số 474/STC-HCSN ngày 22/2/2019 của Sở Tài chính đề xây dựng mức chi cụ thể, do việc cân đối ngân sách, kinh phí của tỉnh còn khó khăn nên không áp dụng theo mức tối đa quy định tại Điều 3, Thông tư số 61/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

THAC  
H  
AAU



STT	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	<p>Rà soát lại tình hình thực tế của “đội tuyển năng khiếu cấp huyện” hiện nay như thế nào để đề xuất quy định cho phù hợp. Tại điểm đ, khoản 1, Điều 1 Thông tư số 61/2018/TT-BTC có quy định đối với “đội tuyển năng khiếu các cấp”. Tuy nhiên, theo nhiệm vụ được giao tại Khoản 2, Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC thì: “<i>Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành</i>”. Do đó, cần xem lại vấn đề này để tham mưu xây dựng cho phù hợp hoặc giải trình cho rõ để cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.</p>	<p>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát thực tế, việc quy định mức chi cho “đội tuyển năng khiếu cấp huyện” là phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, vì hàng năm Sở đều có công tác tuyển chọn HLV, VĐV các đội tuyển năng khiếu tại các huyện, thành phố để bổ sung cho đội tuyển “đội tuyển tỉnh”, “đội tuyển trẻ tỉnh” tham gia các giải thi đấu thể thao thành tích cao.</p>

Số: 96 /BC-SVHTTDL

Cà Mau, ngày 15 tháng 3 năm 2019

### BÁO CÁO

Tổng hợp và chỉnh lý các ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết  
Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí  
để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên  
thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau

#### I. CĂN CỨ VĂN BẢN XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.
2. Thực hiện Công văn số 13/HĐND-TT ngày 21/01/2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thống nhất xây dựng nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
3. Thực hiện Công văn số 718/UBND-KGVX ngày 29/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc xây dựng nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

#### II. THỰC TRẠNG VÀ PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN

1. Thực trạng: Hiện nay đang thực hiện Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Cà Mau, theo mức tối đa quy định của Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao.

STT	Vận động viên, Huấn luyện viên thể thao cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng	
		Thời gian tập trung tập luyện	Thời gian tập trung thi đấu
1	Đội tuyển tỉnh	150.000	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000	150.000
3	Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện	90.000	150.000
4	Đội tuyển huyện, thành phố	90.000	150.000

Tổng số huấn luyện viên, vận động viên hiện đang hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định: 30 Huấn luyện viên, 111 vận động viên; số ngày tập luyện trong năm cho mỗi HLV, VĐV là 330 và thời gian thi đấu là 25 ngày. Tổng kinh phí đang thực hiện năm 2019 là 6.008.053.000đ (Sáu tỷ, không trăm lẻ tám triệu không trăm năm mươi ba ngàn đồng)

## 2. Phương án xây dựng dự thảo Nghị quyết:

- Tham khảo Nghị quyết của tỉnh Bạc Liêu (NQ14) và tỉnh Hậu Giang (NQ 18) thực hiện theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC (TT61) ngày 26/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

STT	Đối tượng	Mức chi		
		Định mức theo (TT61)	Bạc Liêu (NQ 14)	Hậu Giang (NQ 18)
<b>I</b>	<b>Tập luyện</b>			
1	Đội tuyển tỉnh	220.000	200.000	180.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	175.000	170.000	140.000
3	Đội năng khiếu các cấp	130.000	110.000	100.000
4	Đội tuyển huyện, thành phố		110.000	100.000
<b>II</b>	<b>Thi đấu</b>			
1	Đội tuyển tỉnh	290.000	250.000	250.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	220.000	200.000	200.000
3	Đội năng khiếu các cấp	220.000	180.000	180.000
4	Đội tuyển huyện, thành phố		150.000	150.000

- *Phương án I:* Theo dự thảo Nghị quyết do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo định mức tối đa được quy định tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

STT	Đối tượng	Mức chi cũ		Mức chi mới		Chênh lệch mức chi cũ và mới	
		Thông tư số 149	Nghị quyết số 12	Thông tư số 61	Dự thảo NQ	Số tiền	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>Tập luyện</b>						
1	Đội tuyển tỉnh	150.000	150.000	220.000	220.000	70.000	46,67%
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000	120.000	175.000	175.000	55.000	45,83%
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	90.000	90.000	130.000	130.000	40.000	44,44%
4	Đội tuyển huyện, thành phố		90.000		130.000	40.000	44,44%
<b>II</b>	<b>Thi đấu</b>						
1	Đội tuyển tỉnh	200.000	200.000	290.000	290.000	90.000	45,00%
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000	150.000	220.000	220.000	70.000	46,67%
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	150.000	150.000	220.000	220.000	70.000	46,67%
4	Đội tuyển huyện, thành phố		150.000		220.000	70.000	46,67%

Tổng số huấn luyện viên, vận động viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định: 30 Huấn luyện viên, 111 vận động viên; số ngày tập luyện trong năm cho mỗi HLV, VĐV là 330 và thời gian thi đấu là 25 ngày. Tổng kinh phí thực hiện là 8.535.000.000đ (Tám tỷ, năm trăm ba mươi lăm triệu đồng) tăng 42% (tăng 2.526.947.000đ) so với Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định.

- Phương án 2: Dự thảo Nghị quyết theo ý kiến đóng góp của Sở Tài chính.

STT	Đối tượng	Mức chi cũ		Mức chi mới		Chênh lệch mức chi cũ và mới	
		Thông tư số 149	Nghị quyết số 12	Thông tư số 61	Dự thảo Nghị quyết	Số tiền	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>Tập luyện</b>						
1	Đội tuyển tỉnh	150.000	150.000	220.000	200.000	50.000	33,33%
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000	120.000	175.000	170.000	50.000	41,67%
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	90.000	90.000	130.000	120.000	30.000	33,33%
4	Đội tuyển huyện, thành phố		90.000		120.000	30.000	33,33%
<b>II</b>	<b>Thi đấu</b>						
1	Đội tuyển tỉnh	200.000	200.000		250.000	50.000	25,00%
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000	150.000	220.000	200.000	50.000	33,33%
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	150.000	150.000	220.000	180.000	30.000	20,00%
4	Đội tuyển huyện, thành phố		150.000		180.000	30.000	20,00%

Tổng số huấn luyện viên, vận động viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định: 30 Huấn luyện viên, 111 vận động viên; số ngày tập luyện trong năm cho mỗi HLV, VĐV là 330 và thời gian thi đấu là 25 ngày. Tổng kinh phí thực hiện là 8.304.850.000đ (Tám tỷ, ba trăm lẻ bốn triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng kinh phí thực hiện là tăng 38% (tăng 2.296.797.000đ) so với Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định.

3. Phương án chọn xây dựng dự thảo Nghị quyết: Qua tham khảo Nghị quyết của tỉnh Bạc Liêu, tỉnh Hậu Giang và ý kiến đóng góp của Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chọn phương án 2 có bảng so sánh như sau:

STT	Đối tượng	Mức chi			
		Định mức theo (TT61)	Bạc Liêu (NQ 14)	Hậu Giang (NQ 18)	Cà Mau (Dự thảo)
<b>I</b>	<b>Tập luyện</b>				
1	Đội tuyển tỉnh	220.000	200.000	180.000	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	175.000	170.000	140.000	170.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	130.000	110.000	100.000	120.000
4	Đội tuyển huyện, thành phố		110.000	100.000	120.000
<b>II</b>	<b>Thi đấu</b>				
1	Đội tuyển tỉnh	290.000	250.000	250.000	250.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	220.000	200.000	200.000	200.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	220.000	180.000	180.000	180.000
4	Đội tuyển huyện, thành phố		150.000	150.000	160.000

Tổng số huấn luyện viên, vận động viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định: 30 Huấn luyện viên, 111 vận động viên; số ngày tập luyện trong năm cho mỗi HLV, VĐV là 330 và thời gian thi đấu là 25 ngày. Tổng kinh phí thực hiện là 8.304.850.000đ (Tám tỷ, ba trăm lẻ bốn triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng kinh phí thực hiện là tăng 38% (tăng 2.296.797.000đ) so với Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định.

## II. TỔNG HỢP Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

1. Nội dung đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh: Không có ý kiến đóng góp.

2. Số cơ quan, đơn vị được gửi lấy ý kiến: 27 (trong đó 18 cơ quan cấp tỉnh, 08 huyện và 01 thành phố Cà Mau).

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được 19 ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành cấp tỉnh: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Dân tộc, Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hiển và Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện: Thới Bình, Thành phố Cà Mau. 08 Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện còn lại không đóng góp. (Kèm theo bảng tổng hợp đóng góp đã được tiếp thu, chỉnh sửa và các văn bản góp ý kiến dự thảo Nghị quyết).

Trên đây là báo cáo tổng hợp ý kiến các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau. /

### Nơi nhận

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng tại Sở: VP Sở, QLTDĐT;
- Lưu: VT, QL.TDĐT.



Trần Minh Tuấn

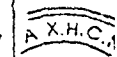
**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN ĐÓNG GÓP ĐÃ ĐƯỢC TIẾP THU VÀ CHỈNH SỬA**

STT	Tên các Sở, ban, ngành	Ý kiến đóng góp các Sở, ban, ngành	Ý kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
1	Sở Tư pháp	- Về căn cứ pháp lý: Cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày "kiểu chữ nghiêng" cho phù hợp với quy định khoản 3, Điều 61, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ	- Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến đóng góp.
		- Tại Điều 1: + Sắp xếp, bố cục thành 02 điều sẽ phù hợp hơn (Điều 1. Phạm vi điều chỉnh; Điều 2: Đối tượng áp dụng) + Về nội dung: Sắp xếp lại cho phù hợp	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận thấy bố cục đã phù hợp nên giữ nguyên theo dự thảo.
		- Tại Điều 2: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu thêm các đối tượng: Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện tại các Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp huyện có được áp dụng mức chi này không?	- Đã tiếp thu và chỉnh sửa bổ sung theo ý kiến đóng góp
		- Tại Điều 3: + Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại nội dung quy định "nội dung chi và nguồn kinh phí thực hiện". Vi 2 nội dung này đã được quy định cụ thể tại	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã rà soát lại và cơ bản giữ nguyên nội dung dự thảo là mức chi và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước giao hàng năm là phù hợp với quy định



		Thông tư 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Đồng thời, tại khoản 2, Điều 6 Thông tư chỉ giao địa phương quy định "mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý..."	hiện hành.
		- Tại khoản 1 về mức chi: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần lấy ý kiến Sở Tài chính "căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương" để đảm bảo mức chi phù hợp	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã lấy ý kiến Sở Tài chính và tiếp thu định mức chi và chỉnh sửa theo ý kiến đóng góp theo ý kiến Sở Tài chính
		- Cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, bổ sung nội dung quy định "việc sử dụng kinh phí" cho phù hợp với nội dung, nhiệm vụ được giao	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã rà soát lại và cơ bản giữ nguyên nội dung dự thảo
2	Sở Tài Chính	- Sở Tài Chính xét thấy mức chi tại dự thảo Nghị quyết tăng bình quân 46% so với mức chi đang áp dụng hiện hành tại Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau là tương đối cao, dẫn đến khó khăn trong cân đối ngân sách, đề nghị mức chi mới tăng bình quân khoảng 30% so với mức chi đang áp dụng hiện hành tại Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (kèm theo bảng tổng hợp của Sở Tài chính)	- Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến đóng góp.

		- Đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo dự kiến số lượng vận động viên, huấn luyện viên, số ngày tập luyện, qua đó đánh giá, dự kiến số lượng tăng ngân sách phải bố trí khi áp dụng quy định mức chi tại Nghị quyết mới.	- Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến đóng góp.
3	Sở Khoa học và Công nghệ	- Bổ sung điều chỉnh tên của Nghị quyết theo hướng: <i>"Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau"</i>	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giữ nguyên tên Nghị quyết theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Công văn số 718/UBND-KGVX ngày 29/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.
		- Tại các căn cứ, đề nghị điều chỉnh thành kiểu chữ nghiêng theo đúng quy định tại khoản 2 điều 61 chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính Phủ	- Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến đóng góp.
		- Đề nghị bổ sung thêm điều, khoản chi về hỗ trợ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng đối với các vận động viên thể thao sau khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tập trung tập luyện và thi đấu.	- Tại Điều 4 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính có quy định <i>"Bộ trưởng các Bộ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định mức kinh phí thực hiện chế độ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức"</i>

  
 X.H.C.  
 SỞ  
 VĂN HÓA, THỂ THAO  
 VÀ DU LỊCH  
 CÀ MAU



			<i>năng cho vận động viên thuộc các đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu các cấp do các Bộ, ngành, địa phương trực tiếp quản lý". Vì vậy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ ban hành quyết định riêng cho vấn đề này, khi có thẩm định của Sở Tài chính.</i>
		- Về nguồn kinh phí, khuyến khích các đơn vị quản lý có liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để chi.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết cơ bản theo dự toán ngân sách giao hàng năm. Vì vậy Sở giữ nguyên nội dung, không bổ sung.
4	Công An tỉnh	- Tại điều I, mục 1, điểm d. (trang 01) " <i>Đội tuyển huyện, thành phố trực thuộc tỉnh</i> " bổ sung cụm từ " <i>Sở, ban, ngành</i> " sửa thành " <i>Đội tuyển Sở, ban, ngành huyện, thành phố trực thuộc tỉnh</i> ".  - Tại điều II, mục 1, điểm 04. (trang 2) " <i>Đội tuyển huyện, thành phố</i> " bổ sung cụm từ " <i>Sở, ban, ngành</i> " sửa thành " <i>Đội tuyển Sở, ban, ngành huyện, thành phố</i> ".	- Nghị quyết này áp dụng cho đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, không có quy định cho các huấn luyện viên, vận động viên thể dục thể thao quần chúng. Vì vậy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giữ nguyên không bổ sung.
5	Các Sở, ban, ngành khác: Sở Tư Pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Ban Quản lý	- Thống nhất nội dung dự thảo và không có ý kiến đóng góp./.	

Khu kinh tế tỉnh, Sở Tài  
nguyên và Môi trường,  
Sở Giáo dục và Đào tạo,  
Sở Y tế, Sở Giao thông  
Vận tải, Sở Nông nghiệp  
và Phát triển nông thôn,  
Sở Công Thương, Sở  
Xây dựng, Ban Dân tộc,  
Thanh tra tỉnh, Ủy ban  
nhân dân huyện Ngọc  
Hiển và Phòng Văn hóa  
và Thông tin các huyện:  
Thới Bình, Thành phố  
Cà Mau.

